

HƯỚNG DẪN

Triển khai thực hiện công tác đánh giá định kỳ hằng Quý đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý

Căn cứ Kết luận số 198-KL/TW, ngày 08/10/2025 của Bộ Chính trị về chủ trương đánh giá đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị, Hướng dẫn số 43-HD/BTCTW, ngày 25/10/2025 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy hướng dẫn một số nội dung về kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị; Quy định số 59-QĐ/TW ngày 26/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh;

Ban Tổ chức Tỉnh ủy hướng dẫn một số nội dung liên quan việc đánh giá định kỳ hằng quý đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG

1. Cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý (hoặc thuộc diện Thường trực Tỉnh ủy được ủy quyền quản lý)

a) Phó Chủ tịch Hội đồng nhân tỉnh; Phó Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh; trưởng, phó (chuyên trách) các ban của Hội đồng nhân dân tỉnh; Chánh, phó Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh.

b) Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

c) Trưởng, phó các cơ quan chuyên trách tham mưu giúp việc Tỉnh ủy, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Tỉnh ủy; ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; Chủ tịch Công ty, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kiểm soát viên doanh nghiệp nhà nước trực thuộc Tỉnh ủy;

d) Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; phó các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh.

đ) Bí thư, phó bí thư đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy (các chức danh chuyên trách); bí thư, phó bí thư đảng ủy xã, phường, đặc khu.

Riêng cán bộ lãnh đạo các sở, ban ngành tỉnh, và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và các doanh nghiệp nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh: Thực hiện theo Kế hoạch số 19/KH-UBND, ngày 19/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Cán bộ lãnh đạo, quản lý ngoài đối tượng tại điểm 1 nêu trên

a) Trưởng, phó phòng và tương đương của cơ quan chuyên trách tham mưu giúp việc Tỉnh ủy, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp trực thuộc Tỉnh ủy.

b) Trưởng, phó ban và tương đương của cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh.

c) Trưởng, phó phòng và tương đương của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh.

d) Trưởng, phó ban và tương đương (chuyên trách) của đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; trưởng, phó ban và tương đương của đảng ủy cấp xã; trưởng, phó Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã.

đ) Các đối tượng khác do cấp thẩm quyền quản lý cán bộ xem xét, quyết định việc đánh giá.

Riêng cán bộ công tác tại các sở, ban ngành tỉnh, và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, các doanh nghiệp nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và các phòng, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã: Thực hiện theo Kế hoạch số 19/KH-UBND, ngày 19/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

II. NỘI DUNG, TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ

1. Việc đánh giá tập trung vào một số nội dung, tiêu chí chủ yếu sau:

- Về chính trị, tư tưởng; phẩm chất đạo đức và ý thức tổ chức kỷ luật; Năng lực lãnh đạo, quản lý và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm; khả năng đáp ứng yêu cầu thực thi nhiệm vụ được giao; thái độ công tác trong thực hiện nhiệm vụ; tinh thần đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; mức độ tín nhiệm, uy tín và khả năng quy tụ đoàn kết; tự phê bình và phê bình, tự soi, tự sửa, khắc phục hạn chế, khuyết điểm.

- Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao và mức độ hoàn thành của các tổ chức, cơ quan, đơn vị trực thuộc và cá nhân trong phạm vi phụ trách; đối với những tồn tại, hạn chế trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao, cần phân tích, đánh giá, làm rõ nguyên nhân khách quan, chủ quan và đề ra biện pháp khắc phục.

- Đề nghị xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với công chức, viên chức; đồng thời, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét việc điều chuyển, bố trí công tác khác đối với công chức, viên chức có vi phạm, khuyết điểm hoặc không hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao.

2. Tiêu chí đánh giá:

- Đối với cán bộ nêu tại điểm 1 Mục I Hướng dẫn này: Thực hiện theo Phụ lục 2, và Mục II Phụ lục 3 kèm theo Quy định số 59-QĐ/TU, ngày 26/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Đối với cán bộ nêu tại điểm 2 Mục I Hướng dẫn này: Thực hiện theo Phụ lục 3 kèm theo Quy định số 59-QĐ/TU, ngày 26/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

III. Xếp loại chất lượng:

1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: Có kết quả tổng điểm đánh giá đạt từ 90 điểm trở lên. Đồng thời, phải đáp ứng các điều kiện cụ thể sau:

- Địa phương, lĩnh vực, cơ quan, đơn vị, bộ phận do cá nhân trực tiếp lãnh đạo, quản lý hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao; trong đó có ít nhất 30% số nhiệm vụ hoàn thành vượt mức yêu cầu.

- Đã khắc phục 100% các hạn chế, khuyết điểm được chỉ ra ở thời điểm kiểm điểm trước (nếu có).

2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ: Có tổng điểm đánh giá đạt từ 70 đến dưới 90 điểm. Đồng thời, đáp ứng điều kiện: Địa phương, lĩnh vực, cơ quan, đơn vị, bộ phận do cá nhân trực tiếp lãnh đạo, quản lý hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, đúng thời hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

3. Hoàn thành nhiệm vụ: Có tổng điểm đánh giá đạt từ 50 đến dưới 70 điểm. Đồng thời, đáp ứng điều kiện: Địa phương, lĩnh vực, cơ quan, đơn vị, bộ phận do cá nhân trực tiếp lãnh đạo, quản lý hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao; số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ không vượt quá 20%.

4. Không hoàn thành nhiệm vụ: Có tổng điểm đánh giá dưới 50 điểm hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Cơ quan, đơn vị, bộ phận do cá nhân trực tiếp lãnh đạo, quản lý (theo văn bản của cấp có thẩm quyền phân công phụ trách lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, theo dõi trực tiếp) hoàn thành dưới 70% số nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch trong năm hoặc không hoàn thành 5 chỉ tiêu kinh tế - xã hội cơ bản được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt (tốc độ tăng trưởng kinh tế, thu ngân sách nhà nước, giải ngân vốn đầu tư công, thu nhập bình quân đầu người, giảm tỉ lệ hộ nghèo - đối với các chức danh theo chức trách, nhiệm vụ được phân công) hoặc có trên 50% tổng số cơ quan, đơn vị, bộ phận mà cá nhân phụ trách lãnh đạo, quản lý có trách nhiệm trực tiếp hoặc trách nhiệm người đứng đầu hoặc cùng chịu trách nhiệm liên quan bị xếp loại “Không hoàn thành nhiệm vụ”.

- Có vi phạm liên quan đến chức trách, nhiệm vụ trong thực thi công vụ bị xử lý kỷ luật từ khiển trách trở lên.

- Bị cấp có thẩm quyền kết luận có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

- Có tổ chức hoặc cá nhân trong phạm vi quản lý trực tiếp xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và bị xử lý kỷ luật.

Trường hợp cá nhân lãnh đạo, quản lý đã chủ động phát hiện, báo cáo và chỉ đạo xử lý kịp thời, khắc phục xong hậu quả thì cấp có thẩm quyền căn cứ vào hoàn cảnh, tính chất, hành vi, mức độ vi phạm, hậu quả, nguyên nhân và các yếu tố liên quan khác để xem xét, đánh giá, xếp loại bảo đảm khách quan, thận trọng, toàn diện và chịu trách nhiệm về quyết định của mình theo phân cấp.

IV. Cách thức thực hiện:

1. Bước 1- Cá nhân cán bộ tự đánh giá:

Căn cứ Chương trình, Kế hoạch công tác năm của cơ quan, đơn vị và nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, cá nhân tự đánh giá về kết quả thực hiện theo Bản tự đánh giá, xếp loại hàng quý (theo Mẫu 1A) và tự chấm điểm theo tiêu chí

quy định (*Cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý chấm điểm theo Mẫu 1B, cán bộ lãnh đạo, quản lý còn lại chấm điểm theo Mẫu 1C*).

2. Bước 2- Đề nghị xếp loại đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy (hoặc thuộc diện Thường trực Tỉnh ủy được ủy quyền quản lý); quyết định xếp loại đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý còn lại theo thẩm quyền được phân cấp

2.1. Đảng ủy cơ quan Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh tổ chức cuộc họp xem xét, đề nghị mức xếp loại đối với cán bộ tại điểm a, khoản 1 Mục I.

2.2. Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, đề nghị mức xếp loại đối với các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2.3. Tập thể Lãnh đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu giúp việc Tỉnh ủy, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước trực thuộc Tỉnh ủy tổ chức cuộc họp (*thành phần cấp trưởng, cấp phó cơ quan, đơn vị và cấp ủy cùng cấp*) xem xét, đề nghị mức xếp loại đối với cán bộ tại điểm c, khoản 1 Mục I; quyết định mức xếp loại đối với cán bộ tại điểm a, khoản 2 Mục I.

2.4. Đảng ủy cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh xem xét, đề nghị mức xếp loại đối với cán bộ tại điểm d, khoản 1 Mục I; quyết định mức xếp loại đối với cán bộ tại điểm b, khoản 2 Mục I.

2.5. Ban thường vụ đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, ban thường vụ đảng ủy xã, phường, đặc khu xem xét, đề nghị mức xếp loại đối với bí thư, các phó bí thư đảng ủy (chuyên trách); quyết định mức xếp loại đối với cán bộ tại điểm d, khoản 2 Mục I.

2.6. Tập thể Lãnh đạo Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh tổ chức cuộc họp (*thành phần gồm Chánh, Phó Chánh Văn phòng và cấp ủy Văn phòng*) xem xét, quyết định mức xếp loại đối với cán bộ tại điểm c, khoản 2 Mục I.

2.7. Tập thể lãnh đạo các phòng, ban và tương đương cấp tỉnh, cấp xã tổ chức cuộc họp (*thành phần gồm có trưởng, phó phòng, ban và cấp ủy cùng cấp*) để đề nghị đánh giá, xếp loại đối với trưởng, phó phòng ban và tương đương nêu tại khoản 2 Mục I, gửi hồ sơ về cơ quan tham mưu công tác cán bộ của cơ quan có thẩm quyền đánh giá theo phân cấp quản lý cán bộ.

3. Bước 3- Hoàn chỉnh hồ sơ, gửi đề nghị xếp loại đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý (hoặc thuộc diện Thường trực Tỉnh ủy được ủy quyền quản lý); báo cáo kết quả xếp loại đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý còn lại theo thẩm quyền được phân cấp

- Các cơ quan, đơn vị gửi đề nghị xếp loại đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý (hoặc thuộc diện Thường trực Tỉnh ủy được ủy quyền quản lý) **trước ngày 15 tháng cuối của mỗi quý** và tổng hợp, báo cáo kết quả xếp loại đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý còn lại theo thẩm quyền được phân cấp về Ban Tổ chức Tỉnh ủy **trước ngày 20 tháng cuối của mỗi quý** (*tổng hợp kết quả báo cáo theo Mẫu 2A kèm theo*).

Lưu ý, đối với xếp loại cán bộ lãnh đạo, quản lý theo thẩm quyền được phân cấp thì thời hạn gửi hồ sơ đề nghị xếp loại về cơ quan tham mưu công tác cán bộ của cơ quan, đơn vị do cơ quan, đơn vị quy định, để đảm bảo tiến độ báo cáo về Ban Tổ chức Tỉnh ủy như vừa nêu.

- Thành phần hồ sơ đề nghị xếp loại gồm:

+ Văn bản đề nghị của cơ quan, đơn vị;

+ Bản tự đánh giá, xếp loại của cá nhân;

+ Bảng tổng hợp (cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý tổng hợp đề nghị theo Mẫu 2B; cán bộ thuộc diện cơ quan, đơn vị được phân cấp quản lý tổng hợp đề nghị theo Mẫu 2C) .

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Ban Tổ chức Tỉnh ủy để phối hợp giải quyết.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c),
- Các cơ quan, ban đảng Tỉnh ủy,
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Đảng ủy cơ quan Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, Đảng ủy cơ quan Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đảng ủy các sở, ngành tỉnh,
- Các đảng ủy xã, phường, đặc khu,
- Các đảng ủy đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh,
- Lưu Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

**K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Lê Bảo Toàn

ĐẢNG BỘ.....
CHI BỘ.....

Mẫu 1B
ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
....., ngày tháng năm 202....

TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ ĐỐI VỚI CÁ NHÂN
(Cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý
hoặc Thường trực Tỉnh ủy được ủy quyền quản lý)
Quý....., Năm.....

- Họ và tên:
- Chức vụ, đơn vị công tác:

I. NHÓM TIÊU CHÍ CHUNG: 30 điểm

TT	Nội dung tiêu chí	Cách chấm điểm cụ thể	Tổng số (điểm tối đa)	Điểm tự chấm
1	Về chính trị, tư tưởng	a) Tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc và Nhân dân; kiên định lý tưởng cách mạng, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu độc lập dân tộc, chủ nghĩa xã hội và đường lối đổi mới của Đảng.	1 điểm	
		b) Có lập trường, quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng, không dao động trước mọi khó khăn, thách thức; kiên quyết bảo vệ nền tảng tư tưởng, Cương lĩnh, đường lối của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước; nhận thức và hành động thống nhất về tư tưởng chính trị, tổ chức và đạo đức; đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch. Giữ nghiêm kỷ luật phát ngôn theo đúng nguyên tắc, quy định của Đảng.		
		c) Có tinh thần yêu nước sâu sắc, tận tụy phục vụ Nhân dân, sâu sát cơ sở, luôn hành động vì lợi ích của Nhân dân, đặt lợi ích của Đảng, quốc gia, dân tộc, Nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân; sẵn sàng hy sinh vì sự nghiệp của Đảng, vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của Nhân dân.	1 điểm	
		d) Tuyệt đối chấp hành sự phân công của tổ chức, yên tâm công tác và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.	1 điểm	
		đ) Tích cực nghiên cứu, học tập các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thường xuyên bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới và vận dụng sáng tạo vào thực tiễn.	1 điểm	

TT	Nội dung tiêu chí	Cách chấm điểm cụ thể	Tổng số (điểm tối đa)	Điểm tự chấm
		e) Có năng lực tư duy và tầm nhìn đáp ứng với yêu cầu thay đổi của tình hình thực tiễn; phát huy tinh thần chủ động, đổi mới, sáng tạo; phấn đấu vì mục tiêu phát triển của tổ chức, cơ quan, đơn vị, đóng góp vào mục tiêu chung của đất nước.	1 điểm	
2	Về phẩm chất đạo đức và ý thức tổ chức kỷ luật	a) Có phẩm chất đạo đức, lối sống trong sáng, trung thực, khiêm tốn, chân thành, giản dị; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; chấp hành nghiêm quy định về trách nhiệm nêu gương; không vi phạm Quy định về những điều đảng viên không được làm. Không vi phạm đạo đức, lối sống đến mức bị xử lý kỷ luật trong 5 năm gần nhất.	1 điểm	
		b) Không tham ô, tham nhũng, tiêu cực, quan liêu, hách dịch, cửa quyền, vụ lợi; không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi. Không có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ. Kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, cửa quyền, tham nhũng, xa hoa, lãng phí, tiêu cực, chủ nghĩa cá nhân, lối sống cơ hội, thực dụng, bè phái, lợi ích nhóm, nói không đi đôi với làm.		
		c) Có ý thức tự giác học tập, tu dưỡng, rèn luyện đạo đức bản thân; có tinh thần, trách nhiệm cao với công việc; cần cù, chịu khó, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, dám hy sinh vì lợi ích chung.	1 điểm	
		d) Thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; thực hiện đúng, đầy đủ quyền hạn, trách nhiệm và chỉ đạo thực hiện các quy định, quy chế, nội quy của tổ chức, cơ quan, đơn vị nơi công tác; kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện, việc làm trái với các quy định của Đảng, Nhà nước trong công tác cán bộ.	1 điểm	
		đ) Thực hiện việc kê khai và công khai tài sản, thu nhập theo quy định.	1 điểm	

TT	Nội dung tiêu chí	Cách chấm điểm cụ thể	Tổng số (điểm tối đa)	Điểm tự chấm
		e) Báo cáo đầy đủ, trung thực, cung cấp thông tin chính xác, khách quan về những nội dung liên quan đến việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao và hoạt động của tổ chức, cơ quan, đơn vị với cấp trên khi được yêu cầu.	1 điểm	
3	Năng lực lãnh đạo, quản lý và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm; khả năng đáp ứng yêu cầu thực thi nhiệm vụ được giao; thái độ công tác trong thực hiện nhiệm vụ; tinh thần đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung	a) Năng lực lãnh đạo, quản lý - Có tư duy, khả năng hoạch định đường lối, chính sách và lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện đóng góp vào mục tiêu phát triển chung của địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị; lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, củng cố, kiện toàn tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh. - Có tầm nhìn, phương pháp làm việc khoa học; có năng lực tổng hợp, phân tích và dự báo. - Có năng lực, kinh nghiệm thực tiễn để cụ thể hoá và tổ chức thực hiện có hiệu quả đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ở lĩnh vực, địa bàn công tác được phân công phụ trách. - Có khả năng chỉ đạo, điều hành hoạt động của tổ chức, cơ quan, đơn vị, phân công công việc khoa học, giám sát chặt chẽ, giữ gìn kỷ cương, kỷ luật.	3 điểm	
		b) Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm - Có kiến thức chuyên sâu về lĩnh vực công tác được phân công; am hiểu quy định pháp luật, quy trình nghiệp vụ có liên quan đến vị trí việc làm. - Có khả năng phát hiện các vấn đề mới, khó và những hạn chế, bất cập trong thực tiễn; chủ động đề xuất chủ trương, chính sách, nhiệm vụ, giải pháp phù hợp, khả thi, hiệu quả để tháo gỡ điểm nghẽn, thúc đẩy phát triển. - Có kỹ năng xử lý công việc độc lập, làm việc nhóm hiệu quả.	3 điểm	

TT	Nội dung tiêu chí	Cách chấm điểm cụ thể	Tổng số (điểm tối đa)	Điểm tự chấm
		c) Khả năng đáp ứng yêu cầu thực thi nhiệm vụ được giao - Nhiệm vụ thường xuyên: Vận dụng hiệu quả kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ để xử lý công việc chuyên môn theo kế hoạch định kỳ; duy trì ổn định chất lượng chuyên môn. - Nhiệm vụ đột xuất: Chủ động đề xuất giải pháp, thực hiện hiệu quả các công việc phát sinh; có khả năng phản ứng kịp thời, đáp ứng với yêu cầu, nhiệm vụ cụ thể.	2 điểm	
		d) Thái độ công tác trong thực hiện nhiệm vụ - Tinh thần trách nhiệm cao trong công việc; chủ động tiếp cận kiến thức mới để kịp thời điều chỉnh, đề xuất cải tiến quy trình hoặc giải pháp nâng cao hiệu quả công việc. - Có thái độ đúng mực, phong cách làm việc chuẩn mực, lễ l貌 hành chính chuyên nghiệp trong quan hệ công tác. - Phối hợp có hiệu quả với tập thể, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công.	3 điểm	
		đ) Tinh thần đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung - Có sáng kiến, mô hình cách làm mới hoặc đề xuất giải pháp hiệu quả, mang tính đột phá hoặc tạo chuyển biến, được áp dụng trong thực tiễn thuộc phạm vi, lĩnh vực phụ trách và được cấp có thẩm quyền ghi nhận, đánh giá cao. - Sẵn sàng tham gia thực hiện nhiệm vụ chính trị đặc biệt quan trọng, nhiệm vụ có tính chất đột xuất, phức tạp hoặc trong điều kiện khó khăn. - Có tinh thần chịu trách nhiệm trước kết quả công việc; chủ động nhận trách nhiệm khi có sai sót và có biện pháp khắc phục rõ ràng, cụ thể. - Quyết đoán, kịp thời đưa ra quyết định trong phạm vi thẩm quyền, không né tránh; có tinh thần tiên phong trong thực hiện những nhiệm vụ mới.	4 điểm	

TT	Nội dung tiêu chí	Cách chấm điểm cụ thể	Tổng số (điểm tối đa)	Điểm tự chấm
4	Về mức độ tín nhiệm, uy tín và khả năng quy tụ đoàn kết	a) Có uy tín trong nội bộ, gương mẫu, gắn bó mật thiết với Nhân dân; được cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân ở địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị tin tưởng, tín nhiệm cao.	1.5 điểm	
		b) Có khả năng quy tụ, đoàn kết nội bộ; xây dựng tập thể vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức; phát huy được sức mạnh tập thể; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đoàn kết, chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ.	1.5 điểm	
5	Về tự phê bình và phê bình, tự soi, tự sửa, khắc phục hạn chế, khuyết điểm	Tinh thần tự phê bình, tự soi, tự sửa của cá nhân lãnh đạo, quản lý; sự chủ động nhận diện thiếu sót trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo; kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được chỉ ra của bản thân và trong phạm vi lãnh đạo, quản lý.	2 điểm	

II. NHÓM TIÊU CHÍ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỨC TRÁCH, NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO (70 ĐIỂM)

Cán bộ căn cứ vào tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao **theo chức danh đang giữ** (nêu tại Mục II, Phụ lục 2 và Mục II, Phụ lục 3 Quy định số 59-QĐ/TU, ngày 26/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy), chấm điểm đạt được trong kỳ đánh giá theo gợi ý như sau:

TT	Nội dung tiêu chí	Cách chấm điểm cụ thể	Tổng số (điểm tối đa)	Điểm tự chấm
1	Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao	- Hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 30% số nhiệm vụ hoàn thành vượt mức yêu cầu về chất lượng, tiến độ: 55 điểm - Hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao đúng yêu cầu về chất lượng, tiến độ: 40 điểm - Hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao, trong đó số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ không vượt quá 20%: 25 điểm - Hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao, trong đó số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ vượt quá 20%: 10 điểm - Hoàn thành dưới 70% nhiệm vụ được giao: 0 điểm	55 điểm	

TT	Nội dung tiêu chí	Cách chấm điểm cụ thể	Tổng số (điểm tối đa)	Điểm tự chấm
2	Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng trong quý của tập thể cơ quan, đơn vị (nếu có) hoặc của đội ngũ cán bộ, đảng viên thuộc quyền quản lý trực tiếp	- Có 100% tập thể/cá nhân được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ, trong đó có từ 90% trở lên hoàn thành tốt nhiệm vụ. Không có tập thể, cá nhân bị kỷ luật trong năm: 15 điểm - Có 100% tập thể/cá nhân được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ, trong đó có từ 50% - dưới 90% hoàn thành tốt nhiệm vụ. Không có tập thể, cá nhân bị kỷ luật trong năm (<i>trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả</i>): 10 điểm - Có ít nhất 70% tập thể được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ trở lên. Không có tập thể, cá nhân bị kỷ luật trong năm (<i>hoặc có nhưng tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả</i>): 5 điểm - Có dưới 70% tập thể được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ. Có tập thể, cá nhân bị kỷ luật trong năm: 0 điểm	15 điểm	

Tổng số điểm tự chấm:/100 điểm.

Người tự chấm điểm
(Ký, ghi họ và tên)

.....

ĐẢNG BỘ.....
CHI BỘ.....

Mẫu 1C
ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
....., ngày tháng năm 202....

TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ ĐỐI VỚI CÁ NHÂN
(Cán bộ lãnh đạo, quản lý do cơ quan, đơn vị đánh giá theo phân cấp)
Quý....., Năm.....

- Họ và tên:
- Chức vụ, đơn vị công tác:

I. NHÓM TIÊU CHÍ CHUNG: 30 điểm

STT	Nội dung tiêu chí	Cách chấm điểm cụ thể	Tổng số (điểm tối đa)	Điểm tự chấm
1	Về chính trị, tư tưởng	a) Tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc và Nhân dân; kiên định lý tưởng cách mạng, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu độc lập dân tộc, chủ nghĩa xã hội và đường lối đổi mới của Đảng.	1 điểm	
		b) Có lập trường, quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng, không dao động trước mọi khó khăn, thách thức; kiên quyết bảo vệ nền tảng tư tưởng, Cương lĩnh, đường lối của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước; nhận thức và hành động thống nhất về tư tưởng chính trị, tổ chức và đạo đức; đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch. Giữ nghiêm kỷ luật phát ngôn theo đúng nguyên tắc, quy định của Đảng.		
		c) Có tinh thần yêu nước sâu sắc, tận tụy phục vụ Nhân dân, sâu sát cơ sở, luôn hành động vì lợi ích của Nhân dân, đặt lợi ích của Đảng, quốc gia, dân tộc, Nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân; sẵn sàng hy sinh vì sự nghiệp của Đảng, vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của Nhân dân.		
		d) Tuyệt đối chấp hành sự phân công của tổ chức, yên tâm công tác và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.		
		đ) Tích cực nghiên cứu, học tập các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thường xuyên bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới và vận dụng sáng tạo vào thực tiễn.	1 điểm	

STT	Nội dung tiêu chí	Cách chấm điểm cụ thể	Tổng số (điểm tối đa)	Điểm tự chấm
		e) Có năng lực tư duy và tầm nhìn đáp ứng với yêu cầu thay đổi của tình hình thực tiễn; phát huy tinh thần chủ động, đổi mới, sáng tạo; phấn đấu vì mục tiêu phát triển của tổ chức, cơ quan, đơn vị, đóng góp vào mục tiêu chung của đất nước.	1 điểm	
2	Về phẩm chất đạo đức và ý thức tổ chức kỷ luật	a) Có phẩm chất đạo đức, lối sống trong sáng, trung thực, khiêm tốn, chân thành, giản dị; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; chấp hành nghiêm quy định về trách nhiệm nêu gương; không vi phạm Quy định về những điều đảng viên không được làm. Không vi phạm đạo đức, lối sống đến mức bị xử lý kỷ luật trong 5 năm gần nhất. b) Không tham ô, tham nhũng, tiêu cực, quan liêu, hách dịch, cửa quyền, vụ lợi; không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi. Không có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ. Kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, cửa quyền, tham nhũng, xa hoa, lãng phí, tiêu cực, chủ nghĩa cá nhân, lối sống cơ hội, thực dụng, bè phái, lợi ích nhóm, nói không đi đôi với làm.	1 điểm	
		c) Có ý thức tự giác học tập, tu dưỡng, rèn luyện đạo đức bản thân; có tinh thần, trách nhiệm cao với công việc; cần cù, chịu khó, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, dám hy sinh vì lợi ích chung.	1 điểm	
		d) Thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; thực hiện đúng, đầy đủ quyền hạn, trách nhiệm và chỉ đạo thực hiện các quy định, quy chế, nội quy của tổ chức, cơ quan, đơn vị nơi công tác; kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện, việc làm trái với các quy định của Đảng, Nhà nước trong công tác cán bộ.	1 điểm	
		đ) Thực hiện việc kê khai và công khai tài sản, thu nhập theo quy định.	1 điểm	

STT	Nội dung tiêu chí	Cách chấm điểm cụ thể	Tổng số (điểm tối đa)	Điểm tự chấm
		e) Báo cáo đầy đủ, trung thực, cung cấp thông tin chính xác, khách quan về những nội dung liên quan đến việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao và hoạt động của tổ chức, cơ quan, đơn vị với cấp trên khi được yêu cầu.	1 điểm	
3	Năng lực lãnh đạo, quản lý và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm; khả năng đáp ứng yêu cầu thực thi nhiệm vụ được giao; thái độ công tác trong thực hiện nhiệm vụ; tinh thần đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung	a) Năng lực lãnh đạo, quản lý - Có tư duy, khả năng hoạch định đường lối, chính sách và lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện đóng góp vào mục tiêu phát triển chung của địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị; lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, củng cố, kiện toàn tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh. - Có tầm nhìn, phương pháp làm việc khoa học; có năng lực tổng hợp, phân tích và dự báo. - Có năng lực, kinh nghiệm thực tiễn để cụ thể hoá và tổ chức thực hiện có hiệu quả đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ở lĩnh vực, địa bàn công tác được phân công phụ trách. - Có khả năng chỉ đạo, điều hành hoạt động của tổ chức, cơ quan, đơn vị, phân công công việc khoa học, giám sát chặt chẽ, giữ gìn kỷ cương, kỷ luật.	3 điểm	
		b) Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm - Có kiến thức chuyên sâu về lĩnh vực công tác được phân công; am hiểu quy định pháp luật, quy trình nghiệp vụ có liên quan đến vị trí việc làm. - Có khả năng phát hiện các vấn đề mới, khó và những hạn chế, bất cập trong thực tiễn; chủ động đề xuất chủ trương, chính sách, nhiệm vụ, giải pháp phù hợp, khả thi, hiệu quả để tháo gỡ điểm nghẽn, thúc đẩy phát triển. - Có kỹ năng xử lý công việc độc lập, làm việc nhóm hiệu quả.	3 điểm	

STT	Nội dung tiêu chí	Cách chấm điểm cụ thể	Tổng số (điểm tối đa)	Điểm tự chấm
		c) Khả năng đáp ứng yêu cầu thực thi nhiệm vụ được giao - Nhiệm vụ thường xuyên: Vận dụng hiệu quả kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ để xử lý công việc chuyên môn theo kế hoạch định kỳ; duy trì ổn định chất lượng chuyên môn. - Nhiệm vụ đột xuất: Chủ động đề xuất giải pháp, thực hiện hiệu quả các công việc phát sinh; có khả năng phản ứng kịp thời, đáp ứng với yêu cầu, nhiệm vụ cụ thể.	2 điểm	
		d) Thái độ công tác trong thực hiện nhiệm vụ - Tinh thần trách nhiệm cao trong công việc; chủ động tiếp cận kiến thức mới để kịp thời điều chỉnh, đề xuất cải tiến quy trình hoặc giải pháp nâng cao hiệu quả công việc. - Có thái độ đúng mực, phong cách làm việc chuẩn mực, lễ lối hành chính chuyên nghiệp trong quan hệ công tác. - Phối hợp có hiệu quả với tập thể, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công.	3 điểm	
		đ) Tinh thần đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung - Có sáng kiến, mô hình cách làm mới hoặc đề xuất giải pháp hiệu quả, mang tính đột phá hoặc tạo chuyển biến, được áp dụng trong thực tiễn thuộc phạm vi, lĩnh vực phụ trách và được cấp có thẩm quyền ghi nhận, đánh giá cao. - Sẵn sàng tham gia thực hiện nhiệm vụ chính trị đặc biệt quan trọng, nhiệm vụ có tính chất đột xuất, phức tạp hoặc trong điều kiện khó khăn. - Có tinh thần chịu trách nhiệm trước kết quả công việc; chủ động nhận trách nhiệm khi có sai sót và có biện pháp khắc phục rõ ràng, cụ thể. - Quyết đoán, kịp thời đưa ra quyết định trong phạm vi thẩm quyền, không né tránh; có tinh thần tiên phong trong thực hiện những nhiệm vụ mới.	4 điểm	

STT	Nội dung tiêu chí	Cách chấm điểm cụ thể	Tổng số (điểm tối đa)	Điểm tự chấm
4	Về mức độ tín nhiệm, uy tín và khả năng quy tụ đoàn kết	a) Có uy tín trong nội bộ, gương mẫu, gần bó mật thiết với Nhân dân; được cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân ở địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị tin tưởng, tín nhiệm cao.	1.5 điểm	
		b) Có khả năng quy tụ, đoàn kết nội bộ; xây dựng tập thể vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức; phát huy được sức mạnh tập thể; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đoàn kết, chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ.	1.5 điểm	
5	Về tự phê bình và phê bình, tự soi, tự sửa, khắc phục hạn chế, khuyết điểm	Tinh thần tự phê bình, tự soi, tự sửa của cá nhân lãnh đạo, quản lý; sự chủ động nhận diện thiếu sót trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo; kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được chỉ ra của bản thân và trong phạm vi lãnh đạo, quản lý.	2 điểm	

II. NHÓM TIÊU CHÍ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỨC TRÁCH, NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO (70 ĐIỂM)

Cán bộ căn cứ vào tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao theo chức danh đang giữ (nêu tại Mục II, Phụ lục 3 Quy định số 59-QĐ/TU, ngày 26/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và quy định của cơ quan, đơn vị nếu có), chấm điểm đạt được trong kỳ đánh giá theo gợi ý như sau:

STT	Nội dung tiêu chí	Cách chấm điểm cụ thể	Tổng số (điểm tối đa)	Điểm tự chấm
1	Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao	- Hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 30% số nhiệm vụ hoàn thành vượt mức yêu cầu về chất lượng, tiến độ: 55 điểm - Hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao đúng yêu cầu về chất lượng, tiến độ: 40 điểm - Hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao, trong đó số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ không vượt quá 20%: 25 điểm - Hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao, trong đó số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ vượt quá 20% đến 30%: 10 điểm - Hoàn thành dưới 70% nhiệm vụ được giao: 0 điểm	55 điểm	

STT	Nội dung tiêu chí	Cách chấm điểm cụ thể	Tổng số (điểm tối đa)	Điểm tự chấm
2	Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng trong quý của tập thể cơ quan, đơn vị (nếu có) hoặc của đội ngũ cán bộ, đảng viên thuộc quyền quản lý trực tiếp	- Có 100% tập thể/cá nhân được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ, trong đó có từ 90% trở lên hoàn thành tốt nhiệm vụ. Không có tập thể, cá nhân bị kỷ luật trong năm: 15 điểm - Có 100% tập thể/cá nhân được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ, trong đó có từ 50% - dưới 90% hoàn thành tốt nhiệm vụ. Không có tập thể, cá nhân bị kỷ luật trong năm (<i>trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả</i>): 10 điểm - Có ít nhất 70% tập thể được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ trở lên. Không có tập thể, cá nhân bị kỷ luật trong năm (<i>hoặc có nhưng tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả</i>): 5 điểm - Có dưới 70% tập thể được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ. Có tập thể, cá nhân bị kỷ luật trong năm: 0 điểm * Lưu ý: Trường hợp không có xếp loại chất lượng trong quý đối với cá nhân phụ trách thì cộng số điểm tối đa của nội dung này (15 điểm) vào số điểm của tự chấm của nội dung ở số thứ tự 1, mục II.	15 điểm	

Tổng số điểm tự chấm:/100 điểm.

Người tự chấm điểm
(Ký, ghi họ và tên)

.....

CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày... tháng năm 20.....

BÁO CÁO

TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI QUÝ, NĂM

ĐỐI VỚI CÁN BỘ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ THUỘC DIỆN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ ĐƯỢC PHÂN CẤP QUẢN LÝ

STT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác	Cá nhân tự đề xuất mức xếp loại	Cấp có thẩm quyền đề xuất mức xếp loại	Tóm tắt căn cứ, cơ sở lý do trong trường hợp đề xuất mức xếp loại hoàn thành xuất sắc hoặc mức xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ hoặc các nội dung khác (nếu có)	Đề xuất nội dung liên quan về công tác cán bộ (nếu có)
1	Nguyễn Văn A	Trưởng Phòng.....	Hoàn thành/ Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành/Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
2						
....						

....., ngày.....tháng.....năm.....

T/M BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY TRỰC THUỘC TỈNH ỦY,

ĐẢNG ỦY XÃ, PHƯỜNG, ĐẶC KHU

HOẶC TẬP THỂ LÃNH ĐẠO CẤP TỈNH

(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày... tháng năm 20.....

TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ VÀ ĐỀ XUẤT XẾP LOẠI QUÝ, NĂM
ĐỐI VỚI CÁN BỘ THUỘC DIỆN BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY QUẢN LÝ
(HOẶC THƯỜNG TRỰC TỈNH ỦY ĐƯỢC ỦY QUYỀN QUẢN LÝ)

STT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác	Cá nhân tự đề xuất mức xếp loại	Cấp có thẩm quyền đề xuất mức xếp loại	Tóm tắt căn cứ, cơ sở lý do trong trường hợp đề xuất mức xếp loại hoàn thành xuất sắc hoặc mức xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ hoặc các nội dung khác (nếu có)	Đề xuất nội dung liên quan về công tác cán bộ (nếu có)
1	Nguyễn Văn A	Giám đốc.....	Hoàn thành/ Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành/Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
2						
....						

....., ngày.....tháng.....năm.....

T/M BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY TRỰC THUỘC TỈNH ỦY,
ĐẢNG ỦY XÃ, PHƯỜNG, ĐẶC KHU
HOẶC TẬP THỂ LÃNH ĐẠO CẤP TỈNH
(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày... tháng năm 20.....

TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ VÀ ĐỀ XUẤT XẾP LOẠI QUÝ, NĂM
ĐỐI VỚI CÁN BỘ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ THUỘC DIỆN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ ĐƯỢC PHÂN CẤP QUẢN LÝ

STT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác	Cá nhân tự đề xuất mức xếp loại	Cấp có thẩm quyền đề xuất mức xếp loại	Tóm tắt căn cứ, cơ sở lý do trong trường hợp đề xuất mức xếp loại hoàn thành xuất sắc hoặc mức xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ hoặc các nội dung khác (nếu có)	Đề xuất nội dung liên quan về công tác cán bộ (nếu có)
1	Nguyễn Văn A	Trưởng Phòng.....	Hoàn thành/ Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành/Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
2						
....						

....., ngày.....tháng.....năm.....

LÃNH ĐẠO PHÒNG, BAN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG
(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)